

PHỤ LỤC VII
BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 5 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Tên TTHC (+ Mã TTHC trên Công DVCQG: 1.014087)	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Lĩnh vực	Dược phẩm
3. Văn bản quy định về TTHC	<ol style="list-style-type: none">Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược.Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 27/TT-BYT ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế.Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện giải quyết một số thủ tục hành chính lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh được quy định tại Nghị định số 163/2025/NĐ-CP
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	Sở Y tế tỉnh Lai Châu
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	<p>a) Đối với quản lý nhà nước:</p> <p>Mục tiêu a.1: Kiểm soát chặt chẽ việc mua, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất và thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất nhằm phòng ngừa thất thoát, lạm dụng, sử dụng sai mục đích và vi phạm pháp luật.</p> <p>Mục tiêu a.2: Bảo đảm hoạt động mua, cung ứng các loại thuốc thuộc diện kiểm soát đặc biệt được thực hiện đúng quy định của pháp luật về dược</p> <p>Mục tiêu a.3: Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước</p>

	<p>trong lĩnh vực dược phẩm; phục vụ công tác theo dõi, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến thuốc phải kiểm soát đặc biệt.</p> <p>Mục tiêu a.4: Đáp ứng yêu cầu quản lý an ninh, trật tự, an toàn xã hội đối với các loại thuốc có nguy cơ bị lợi dụng vào mục đích trái pháp luật.</p> <p>b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức:</p> <p>Mục tiêu b.1: Tạo cơ sở pháp lý để cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở kinh doanh dược được phép mua các loại thuốc phải kiểm soát đặc biệt phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định</p> <p>Mục tiêu b.2: Bảo đảm quyền tiếp cận thuốc hợp pháp của người bệnh, đặc biệt đối với các trường hợp cần sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trong điều trị.</p> <p>Mục tiêu b.3: Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quá trình mua, quản lý, sử dụng thuốc phải kiểm soát đặc biệt; hạn chế rủi ro pháp lý phát sinh.</p>
<p>2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hoặc không được đáp ứng?</p>	<p>a) Có thay đổi hay không? Không</p> <p>b) Có được đáp ứng hay không? Không</p>
<p>3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?</p>	<p>a) Duy trì TTHC: <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Thủ tục hành chính này cần tiếp tục duy trì nhằm bảo đảm quản lý chặt chẽ việc mua, sử dụng các loại thuốc phải kiểm soát đặc biệt, phòng ngừa lạm dụng, sử dụng sai mục đích, đồng thời đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật về dược.</p>
<p>4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến sự thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?</p>	<p>Không</p>
<p>III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC</p>	
<p>1. Tên thủ tục hành chính</p>	
<p>Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?</p>	<p>Có</p>

2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có
b) Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	Có
3. Cách thức thực hiện	
Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có
4. Hồ sơ	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết thủ tục hành chính; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có
b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về số lượng không?	Có
5. Thời hạn giải quyết	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có: Theo khoản 3 Điều 39 Nghị định số 163/2025/NĐ-CP quy định thời gian giải quyết là 30 ngày. Theo khoản 3 Điều 39 Nghị định số 163/2025/NĐ-CP, thời hạn giải quyết thủ tục hành chính là 30 ngày. Tuy nhiên, ngày 19/11/2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2926/QĐ-UBND ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết thủ tục hành chính này, qua đó rút ngắn quy trình xử lý hồ sơ. Vì vậy, việc đề xuất rút ngắn thời hạn giải quyết là phù hợp, góp phần giảm thời gian chờ đợi, đáp ứng kịp thời nhu cầu cung ứng thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh.
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Y tế giải quyết (UBND tỉnh đã ủy quyền cho Giám đốc

có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Sở Y tế giải quyết theo Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 19/11/2025)
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Đã ủy quyền giải quyết
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Không
b) Có thể mở rộng/thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Không
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	Không
b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	Không quy định thu phí, lệ phí
c) Quy định về lệ phí và mức lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	Không quy định thu phí, lệ phí
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	Không quy định chi phí khác
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Không quy định thu phí, lệ phí
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có
Mẫu đơn, tờ khai 1: Mẫu số 12 kèm theo Nghị định số 163/2025/NĐ-CP	
a) Nội dung thông tin	- Nội dung 1: Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có

b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có
c) Ngôn ngữ	Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có
Mẫu đơn, tờ khai mẫu số 13 kèm theo Nghị định số 163/2025/NĐ-CP	
a) Nội dung thông tin	- Nội dung 1: Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có
b) Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có
c) Ngôn ngữ	Cần thiết: Có; Hợp pháp: Có
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	Có (i) Lý do: nhằm quản lý chặt việc mua, sử dụng thuốc và xác định đúng đối tượng được phép mua thuốc trực tiếp, tránh tình trạng mua bán thuốc tràn lan hoặc sử dụng sai mục đích
Yêu cầu, điều kiện cơ sở kinh doanh doanh dược, các cơ sở không thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (trừ trường hợp cơ sở mua thuốc theo kết quả trúng thầu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt) là cơ sở kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc của Nhà nước mua thuốc để phục vụ hoạt động kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại cơ sở; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng và cơ sở y tế khác, cơ sở cai nghiện ma túy mua thuốc để phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở; tổ chức khoa học và công nghệ mua thuốc để phục vụ hoạt động nghiên cứu của cơ sở; cơ sở đào tạo có hoạt động nghiên cứu, giảng dạy liên quan đến được mua thuốc để phục vụ hoạt động nghiên cứu, giảng dạy của cơ sở	Có hợp lý, hợp pháp không? Có (i) Lý do: Quy định phù hợp yêu cầu quản lý nhà nước đối với thuốc phải kiểm soát đặc biệt; bảo đảm thuốc được mua, sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích và hạn chế nguy cơ lạm dụng, sử dụng trái quy định.
11. Kết quả thực hiện	

a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có (i) Lý do: Quy định thời hạn có hiệu lực nhằm bảo đảm việc mua, sử dụng thuốc khi đã được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có Hợp pháp: Có
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có Hợp pháp: Có
12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)	
a) Luật <input type="checkbox"/>	Không
b) Pháp lệnh <input type="checkbox"/>	Không
c) Nghị định <input type="checkbox"/>	Không
d) Quyết định của TTCP <input type="checkbox"/>	Không
đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch <input type="checkbox"/>	Không
e) Quyết định của Bộ trưởng <input type="checkbox"/>	Không
g) Văn bản khác <input type="checkbox"/>	Quyết định công bố Danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Nghiệp Di động: 0917 257 929	